

Mã đề: 01

I. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm – mỗi lựa chọn đúng 0,25 điểm).

Câu 1. Chữ tín là

- A. đặt mình vào vị trí của người khác để nhận biết và hiểu họ.
- B. niềm tin của con người đối với nhau.
- C. coi trọng, giữ gìn niềm tin của mọi người đối với mình.
- D. sẵn sàng sẻ chia, giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn.

Câu 2. Hoạt động: Tặng sách cho trẻ em vùng cao là một trong những biểu hiện của sự

- A. yêu nước, đoàn kết và dũng cảm.
- B. hiếu học và tôn sư trọng đạo.
- C. dũng cảm, bất khuất, kiên cường.
- D. quan tâm, cảm thông và chia sẻ.

Câu 3. Em tán thành với các ý kiến nào dưới đây?

- A. Khi ai đó có lời đề nghị thì mình mới cần quan tâm, cảm thông và chia sẻ.
- B. Chỉ người nào gặp khó khăn mới cần tới sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ.
- C. Để thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ, chỉ cần tặng quà là đủ.
- D. Sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ giúp mọi người cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc và yêu thương nhau hơn.

Câu 4. Hành động nào sau đây là biểu hiện của học tập tự giác, tích cực?

- A. Trước giờ đi học mới soạn sách, vở.
- B. Trong giờ kiểm tra, nhìn bài bạn để đạt được điểm cao.
- C. Luôn cố gắng, vượt khó, kiên trì trong học tập.
- D. Luôn để bố mẹ gọi dậy đi học.

Câu 5. Câu tục ngữ nào dưới đây **không** thể hiện sự quan tâm, chia sẻ?

- A. Chia ngọt, sẻ bùi.
- B. Lá lành đùm lá rách.
- C. Năng nhặt chặt bị.
- D. Nhường cơm, sẻ áo.

Câu 6. Nhân vật nào dưới đây đã không giữ chữ tín?

- A. Bạn K thường nói dối bố mẹ để trốn học, đi chơi.
- B. Anh P đến điểm hẹn đúng giờ.
- C. Anh Q luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- D. Chị X luôn thực hiện đúng những gì đã hứa.

Câu 7. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Giấy rách phải giữ lấy lề.
- B. Kiến tha lâu đầy tổ.
- C. Lá lành đùm lá rách.
- D. Tre già măng mọc.

Câu 8. Biểu hiện nào dưới đây thể hiện việc giữ chữ tín?

- A. Hứa nhưng không thực hiện.
- B. Không tin tưởng mọi người.
- C. Nói một đằng làm một nẻo.
- D. Thực hiện đúng những gì đã nói.

Câu 9. Người biết giữ chữ tín sẽ

- A. không được tin tưởng.
- B. được mọi người tin tưởng.
- C. bị xem thường.
- D. bị lợi dụng.

Câu 10. Một trong những biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là

- A. chơi nhiều hơn học.
- B. có bài tập khó thì chép sách giải.
- C. không giờ tay phát biểu mà đợi thầy cô giáo gọi.
- D. có mục đích và động cơ học tập đúng đắn.

Câu 11. Đầu năm học, M hứa với mẹ sẽ cố gắng học tập chăm chỉ hơn. Đúng như lời đã hứa, cuối năm M đạt danh hiệu học sinh giỏi và được cô giáo khen là ngày càng tiến bộ. Việc làm của M thể hiện đức tính nào dưới đây?

- A. Tôn trọng lễ phái.
- B. Giữ chữ tín.
- C. Không giữ chữ tín.
- D. Tôn trọng người khác.

Câu 12. Coi trọng lòng tin của mọi người đối với mình, biết trọng lời hứa và tin tưởng nhau là biểu hiện của đức tính nào dưới đây?

- A. Tự trọng
- B. Liêm khiết.
- C. Trung thực
- D. Giữ chữ tín.

Câu 13. Trên đường đi học, P và Q thấy một em bé đang khóc vì bị lạc. P đề nghị Q cùng với mình dẫn em bé đến đồn công an, nhờ các chú công an giúp em ấy tìm về với bố mẹ. Q phản đối và nói rằng: “Sẽ có người khác giúp đỡ em ấy, còn mình phải đến trường cho kịp giờ học”.

Trong trường hợp trên, bạn học sinh nào đã biết quan tâm, cảm thông, chia sẻ với người khác?

- A. Không có bạn nào.
- B. Bạn P.
- C. Bạn Q
- D. Cả 2 bạn P và Q.

Câu 14. Người biết quan tâm, cảm thông và chia sẻ sẽ

- A. chịu nhiều thiệt thòi trong cuộc sống.
- B. luôn bị người khác lợi dụng, dụ dỗ.
- C. nhận được sự yêu quý của mọi người.
- D. có tiền đồ và tương lai sáng lạn hơn.

Câu 15. Hành động nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. Khích lệ, động viên, an ủi khi bạn bè, người thân gặp khó khăn.
- B. Tỏ thái độ thờ ơ trước khó khăn, mất mát, nỗi đau của người khác.
- C. Lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của người khác để trục lợi cho bản thân.
- D. Giúp đỡ người khác khi thấy việc đó đem lại lợi ích cho bản thân.

Câu 16. Hành vi nào sau đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Chế giễu, mỉa mai những người khuyết tật.
- B. Giúp đỡ người khác để được tiếng tốt và nổi danh.
- C. Giúp đỡ người khuyết tật hòa nhập với cuộc sống cộng đồng.
- D. Cười trên sự đau khổ của người khác.

Câu 17. Biểu hiện của giữ chữ tín là

- A. biết giữ lời hứa.
- B. đến trễ so với thời gian đã hẹn.
- C. không tin tưởng nhau.
- D. tin tưởng lời người khác nói tuyệt đối.

Câu 18. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự quan tâm?

- A. Trong giờ kiểm tra môn toán, P đã cho Q chép bài.
- B. Bạn T từ chối giúp đỡ một em bé đang khóc vì bị lạc.
- C. Bạn K thường chế giễu, trêu chọc người khuyết tật.
- D. Bạn H thường xuyên gọi điện hỏi thăm sức khỏe ông bà.

Câu 19. Câu tục ngữ “*Một lần thất tín, vạn lần chẳng tin*” nói lên phẩm chất đạo đức nào dưới đây?

- A. Bao dung.
- B. Giữ chữ tín.
- C. Liêm khiết.
- D. Tôn trọng lễ phái.

Câu 20. Hành vi nào sau đây **không phải** là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. Động viên.
- B. Yêu nước.
- C. Hỏi thăm.
- D. An ủi.

II. TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Vì sao chúng ta phải học tập tự giác, tích cực?

Câu 2 (3,0 điểm). Tình huống:

Lớp H chuẩn bị tổ chức cuộc thi làm báo tường về chủ đề: "Tự hào truyền thống của quê hương". H và T cùng nhau lập một nhóm dự thi, H đề xuất với T: "*Chúng ta chọn chủ đề Văn hóa công chiêng Tây Nguyên để dự thi nhé!*". T nói: "*Mình không nên chọn chủ đề cũ như thế*"

- a. Em có đồng ý với ý kiến của T không? Vì sao?
- b. Hãy kể ít nhất bốn việc làm mà bản thân đã thực hiện được để giữ gìn, phát huy truyền thống của quê hương.

Hết

Mã đề: 02

I. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm – mỗi lựa chọn đúng 0,25 điểm).

Câu 1. Đầu năm học, M hứa với mẹ sẽ cố gắng học tập chăm chỉ hơn. Đúng như lời đã hứa, cuối năm M đạt danh hiệu học sinh giỏi và được cô giáo khen là ngày càng tiến bộ. Việc làm của M thể hiện đức tính nào dưới đây?

- A.** Giữ chữ tín.
B. Tôn trọng lẽ phải.
C. Tôn trọng người khác.
D. Không giữ chữ tín.

Câu 2. Hành vi nào sau đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A.** Giúp đỡ người khuyết tật hòa nhập với cuộc sống cộng đồng.
B. Chế giễu, mỉa mai những người khuyết tật.
C. Cười trên sự đau khổ của người khác.
D. Giúp đỡ người khác để được tiếng tốt và nổi danh.

Câu 3. Hành động nào sau đây là biểu hiện của học tập tự giác, tích cực?

- A.** Trong giờ kiểm tra, nhìn bài bạn để đạt được điểm cao.
B. Trước giờ đi học mới soạn sách, vở.
C. Luôn cố gắng, vượt khó, kiên trì trong học tập.
D. Luôn để bố mẹ gọi dậy đi học.

Câu 4. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A.** Lá lành đùm lá rách.
B. Tre già măng mọc.
C. Kiến tha lâu đầy tổ.
D. Giấy rách phải giữ lấy lề.

Câu 5. Trên đường đi học, P và Q thấy một em bé đang khóc vì bị lạc. P đề nghị Q cùng với mình dẫn em bé đến đồn công an, nhờ các chú công an giúp em ấy tìm về với bố mẹ. Q phản đối và nói rằng: “Sẽ có người khác giúp đỡ em ấy, còn mình phải đến trường cho kịp giờ học”.

Trong trường hợp trên, bạn học sinh nào đã biết quan tâm, cảm thông, chia sẻ với người khác?

- A.** Cả 2 bạn P và Q. **B.** Bạn Q **C.** Không có bạn nào. **D.** Bạn P.

Câu 6. Em tán thành với các ý kiến nào dưới đây?

- A.** Để thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ, chỉ cần tặng quà là đủ.
- B.** Sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ giúp mọi người cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc và yêu thương nhau hơn.
- C.** Khi ai đó có lời đề nghị thì mình mới cần quan tâm, cảm thông và chia sẻ.
- D.** Chỉ người nào gặp khó khăn mới cần tới sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ.

Câu 7. Coi trọng lòng tin của mọi người đối với mình, biết trọng lời hứa và tin tưởng nhau là biểu hiện của đức tính nào dưới đây?

- A.** Giữ chữ tín. **B.** Liêm khiết. **C.** Tự trọng **D.** Trung thực

Câu 8. Hoạt động: Tặng sách cho trẻ em vùng cao là một trong những biểu hiện của sự

- A.** hiếu học và tôn sư trọng đạo.
B. quan tâm, cảm thông và chia sẻ.
C. dũng cảm, bất khuất, kiên cường.
D. yêu nước, đoàn kết và dũng cảm.

Câu 9. Chữ tín là

- A.** đặt mình vào vị trí của người khác để nhận biết và hiểu họ.
B. coi trọng, giữ gìn niềm tin của mọi người đối với mình.
C. sẵn sàng sẻ chia, giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn.
D. niềm tin của con người đối với nhau.

Câu 10. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự quan tâm?

- A. Bạn K thường chế giễu, trêu chọc người khuyết tật.
- B. Bạn T từ chối giúp đỡ một em bé đang khóc vì bị lạc.
- C. Bạn H thường xuyên gọi điện hỏi thăm sức khỏe ông bà.
- D. Trong giờ kiểm tra môn toán, P đã cho Q chép bài.

Câu 11. Người biết quan tâm, cảm thông và chia sẻ sẽ

- A. luôn bị người khác lợi dụng, dụ dỗ.
- B. có tiền đồ và tương lai sáng lạn hơn.
- C. chịu nhiều thiệt thòi trong cuộc sống.
- D. nhận được sự yêu quý của mọi người.

Câu 12. Hành động nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. Khích lệ, động viên, an ủi khi bạn bè, người thân gặp khó khăn.
- B. Tổ thái độ thờ ơ trước khó khăn, mất mát, nỗi đau của người khác.
- C. Lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của người khác để trục lợi cho bản thân.
- D. Giúp đỡ người khác khi thấy việc đó đem lại lợi ích cho bản thân.

Câu 13. Câu tục ngữ “*Một lần thất tín, vạn lần chẳng tin*” nói lên phẩm chất đạo đức nào dưới đây?

- A. Bao dung.
- B. Giữ chữ tín.
- C. Tôn trọng lễ phải.
- D. Liêm khiết.

Câu 14. Một trong những biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là

- A. chơi nhiều hơn học.
- B. có mục đích và động cơ học tập đúng đắn.
- C. không giơ tay phát biểu mà đợi thầy cô giáo gọi.
- D. có bài tập khó thì chép sách giải.

Câu 15. Người biết giữ chữ tín sẽ

- A. bị lợi dụng.
- B. không được tin tưởng.
- C. được mọi người tin tưởng.
- D. bị xem thường.

Câu 16. Nhân vật nào dưới đây đã không giữ chữ tín?

- A. Bạn K thường nói dối bố mẹ để trốn học, đi chơi.
- B. Chị X luôn thực hiện đúng những gì đã hứa.
- C. Anh P đến điểm hẹn đúng giờ.
- D. Anh Q luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Câu 17. Biểu hiện của giữ chữ tín là

- A. không tin tưởng nhau.
- B. biết giữ lời hứa.
- C. đến trễ so với thời gian đã hẹn.
- D. tin tưởng lời người khác nói tuyệt đối.

Câu 18. Hành vi nào sau đây **không phải** là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. Hỏi thăm.
- B. An ủi.
- C. Động viên.
- D. Yêu nước.

Câu 19. Câu tục ngữ nào dưới đây **không** thể hiện sự quan tâm, chia sẻ?

- A. Năng nhặt chặt bị.
- B. Nhường cơm, sẻ áo.
- C. Lá lành đùm lá rách.
- D. Chia ngọt, sẻ bùi.

Câu 20. Biểu hiện nào dưới đây thể hiện việc giữ chữ tín?

- A. Thực hiện đúng những gì đã nói.
- B. Không tin tưởng mọi người.
- C. Nói một đằng làm một nẻo.
- D. Hứa nhưng không thực hiện.

II. TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Vì sao chúng ta phải học tập tự giác, tích cực?

Câu 2 (3,0 điểm). Tình huống:

Lớp H chuẩn bị tổ chức cuộc thi làm báo tường về chủ đề: "Tự hào truyền thống của quê hương". H và T cùng nhau lập một nhóm dự thi, H đề xuất với T: "*Chúng ta chọn chủ đề Văn hóa công chiêng Tây Nguyên để dự thi nhé!*". T nói: "*Mình không nên chọn chủ đề cũ như thế*"

a. Em có đồng ý với ý kiến của T không? Vì sao?

b. Hãy kể ít nhất bốn việc làm mà bản thân đã thực hiện được để giữ gìn, phát huy truyền thống của quê hương.

Hết

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

- **Phần trắc nghiệm:** Từ câu 1 - câu 20: mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.
- **Phần tự luận:**
 - + Hướng dẫn chỉ nêu những ý chính và thang điểm chủ yếu. Những bài làm sáng tạo, có kiến giải riêng so với đáp án, nếu lập luận thuyết phục, kiến thức chính xác, khoa học, thì giáo viên cho điểm tối đa.
 - + Tùy vào bài làm của học sinh, giáo viên linh hoạt ghi điểm sao cho phù hợp.

II. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

PHẦN I – TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Điểm	Mỗi câu đúng được 0,25 điểm																			
Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
MD1	B	D	D	C	C	A	C	D	B	D	B	D	B	C	A	C	A	D	B	B
MD2	A	A	C	A	D	B	A	B	D	C	D	A	B	B	C	A	B	D	A	A

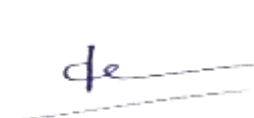
PHẦN II – TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu	Yêu cầu	Điểm
1 (2,0 điểm)	- Học tập tự giác, tích cực giúp ta: + Không ngừng tiến bộ, đạt kết quả cao trong học tập. + Rèn luyện được tính tự lập, tự chủ, ý chí kiên cường, bền bỉ. + Thành công trong cuộc sống. + Được mọi người tin yêu, quý mến.	0,5 0,5 0,5 0,5
2 (3,0 điểm)	a. Không đồng ý với ý kiến của T. Vì: - Chủ đề văn hóa công chiêng Tây Nguyên là một trong những chủ đề thể hiện truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc ta. - Bất cứ một truyền thống nào của dân tộc cũng đều rất đáng được tôn trọng và được mọi người biết đến. b. Bốn việc làm mà bản thân đã thực hiện được để giữ gìn, phát huy truyền thống của quê hương (HS kể được 01 việc làm của bản thân phù hợp GV ghi 0,25 điểm, điểm tối đa 1,0 điểm).	0,5 0,75 0,75 1,0

Duyệt của Lãnh đạo nhà trường


Bùi Thị Như Thảo

Duyệt của TCM


Lê Thị Loan

Giáo viên ra đề


Lê Thị Loan

TT	Chủ đề	Nội dung	Mức độ nhận thức								Tổng		
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Tỉ lệ		Tổng điểm
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Giáo dục đạo đức	1. Tự hào về truyền thống quê hương						1/2		1/2		1	3,0
		2. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ	8		2						10		2,5
		3. Học tập tự giác, tích cực	2			1					2	1	2,5
		4. Giữ chữ tín	6		2						8		2,0
Tổng			16		4	1		1/2		1/2	20	2	10
Tỉ lệ %			40%		30%		20%		10%		50%	50%	điểm
Tỉ lệ chung			70%				30%				100%		

TT	Mạch nội dung	Nội dung	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Giáo dục đạo đức	1. Tự hào về truyền thống quê hương	Nhận biết: - Nêu được một số truyền thống văn hoá của quê hương. - Nêu được truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương. Vận dụng: - Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương. - Xác định được những việc cần làm phù hợp với bản thân để giữ gìn phát huy truyền thống quê hương. Vận dụng cao: Thực hiện được những việc làm phù hợp để giữ gìn, phát huy truyền thống của quê hương.			1/2 TL	1/2 TL
		2. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ	Nhận biết: Nêu được những biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác. Thông hiểu: Giải thích được vì sao mọi người phải quan tâm, cảm thông và chia sẻ với nhau. Vận dụng cao: Biết khích lệ, động viên bạn bè quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác.	8TN	2TN		

			Biết phê phán thói ích kỉ, thờ ơ trước khó khăn, mất mát của người khác.				
		3. Học tập tự giác, tích cực	Nhận biết: Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực. Thông hiểu: Giải thích được vì sao phải học tập tự giác, tích cực Vận dụng: Thực hiện được việc học tập tự giác, tích cực Vận dụng cao: Biết góp ý, nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực trong học tập	2 TN	1TL		
		4. Giữ chữ tín	Nhận biết: - Trình bày được chữ tín là gì. - Nêu được biểu hiện của giữ chữ tín. Thông hiểu: - Giải thích được vì sao phải giữ chữ tín. - Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín. Vận dụng: Phê phán những người không biết giữ chữ tín. Vận dụng cao: Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm.	6TN	2TN		
Tổng				16 câu TNKQ	4 câu TNKQ 1 câu TL	1/2 câu TL	1/2 câu TL
Tỉ lệ %				40%	30%	20%	10%